



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-ĐHSP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt):	Sư phạm Ngữ văn
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Anh):	Philology Teacher Education
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Mã ngành đào tạo:	7140217
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định hiện hành.
6.	Thời gian đào tạo:	4 năm
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	130 tín chỉ
9.	Thang điểm:	Thang 4
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	Theo quy định hiện hành
11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân
12.	Vị trí việc làm:	- Giáo viên Ngữ văn tại các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm kỹ năng sống. - Cán bộ quản lý chuyên môn, tổ trưởng tổ Ngữ văn tại các cơ sở giáo dục phổ thông. - Chuyên viên, nhân viên trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, truyền thông tại các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp giáo dục. - Biên tập viên mảng văn hóa - giáo dục; nhân sự xây dựng nội dung học liệu, giáo dục số.



		- Giảng viên, trợ giảng hoặc nghiên cứu viên trong lĩnh vực Ngữ văn và giáo dục (sau khi học lên trình độ cao hơn). - Nhà sáng lập, điều phối viên các dự án giáo dục, khởi nghiệp trong lĩnh vực đào tạo, nội dung và công nghệ giáo dục.
13.	Khả năng nâng cao trình độ:	- Có thể tiếp tục học tập ở trình độ sau đại học trong lĩnh vực Ngôn ngữ, Văn học, Giáo dục học, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn, hoặc các ngành liên quan. - Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển năng lực nghề nghiệp liên tục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.
14.	Chương trình đào tạo tiên tiến đã tham khảo	- Sư phạm Ngữ Văn - Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh; - Sư phạm Ngữ Văn- Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; - Bachelor of Arts in English Literature and Education - Nanyang Technological University (Singapore); - Bachelor of Education in Language Education – The University of Hong Kong.

ỤC
 UỶ
 HỌ
 PH
 Đ
 1

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Ngữ văn có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe; có năng lực đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của giáo viên, phát triển nghề nghiệp hoặc tiếp tục học tập ở trình độ đào tạo cao hơn; có tư duy đổi mới, tinh thần khởi nghiệp, năng lực ngoại ngữ và công nghệ; có khả năng học tập suốt đời và thích ứng hiệu quả với môi trường giáo dục đa dạng và bối cảnh xã hội thay đổi.

2. Mục tiêu cụ thể

- **PO1.** Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật, liên ngành khoa học xã hội, kiến thức nền tảng và chuyên sâu về khoa học giáo dục và Ngữ văn, phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp.

- **PO2.** Có năng lực thiết kế, tổ chức, đánh giá và cải tiến hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Sư phạm Ngữ văn.

- **PO3.** Có tư duy phản biện, tư duy đổi mới, kỹ năng mềm, có năng lực số, năng lực ngoại ngữ và khả năng học tập suốt đời để thích ứng với môi trường giáo dục đa dạng và bối cảnh xã hội thay đổi.

- **PO4.** Có phẩm chất đạo đức nhà giáo, ý thức phục vụ cộng đồng, và trách nhiệm nghề nghiệp.

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Người học tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng có khả năng:

- **PLO1.** Vận dụng kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, văn hóa, lịch sử và khoa học xã hội vào hoạt động nghề nghiệp.

- **PLO2.** Liên hệ kiến thức nền tảng về tâm lý học, khoa học giáo dục và nghiệp vụ sư phạm vào hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục nhằm xây dựng môi trường học tập tích cực, an toàn.

- **PLO3.** Phân tích kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ học và văn học để thiết kế nội dung và phương pháp dạy học môn Ngữ văn phù hợp với chương trình và đối tượng học sinh.

- **PLO4.** Thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học Ngữ văn, hoạt động giáo dục, và hoạt động kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh và phù hợp với bối cảnh giáo dục phổ thông.

- **PLO5.** Thực hiện nghiên cứu trong lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và khoa học giáo dục để cải tiến hoạt động dạy học và phát triển nghề nghiệp.

- **PLO6.** Sử dụng công nghệ (bậc 4 Khung Năng lực số dành cho người học) và ngoại ngữ (bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam) trong dạy học, nghiên cứu và học tập suốt đời.

- **PLO7.** Vận dụng tư duy phản biện, đổi mới trong giải quyết các vấn đề chuyên môn.

- **PLO8.** Thể hiện kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhằm phát triển chuyên môn và thể hiện tinh thần khởi nghiệp trong lĩnh vực giáo dục.

- **PLO9.** Thể hiện đạo đức nhà giáo, ý thức công dân, tinh thần thượng tôn pháp luật và trách nhiệm phục vụ cộng đồng trong hoạt động giáo dục.

- **PLO10.** Chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao; có năng lực lãnh đạo, hướng dẫn và giám sát người khác trong bối cảnh giáo dục. 

